

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật độ sâu khu nước trước các cảng
thuộc Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn I

Vùng biển: thành phố Cần Thơ
Tên luồng: Luồng hàng hải Định An – sông Hậu

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

Xét Đơn đề nghị số 1309/NĐCT-KTAT ngày 28/8/2025 của Công ty Nhiệt điện Cần Thơ về việc thông báo hàng hải định kỳ độ sâu khu nước trước bên các cảng thuộc Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn I.

Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ thông báo về thông số kỹ thuật khu nước trước các cảng thuộc Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn I như sau:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước Cảng bốc dỡ nhiên liệu, thiết bị nặng được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
P	10°08'09,0"N	105°40'31,0"E	10°08'05,4"N	105°40'37,4"E
Q	10°08'08,5"N	105°40'28,0"E	10°08'04,9"N	105°40'34,4"E
R	10°08'13,7"N	105°40'20,2"E	10°08'10,1"N	105°40'26,6"E
T2	10°08'16,6"N	105°40'19,8"E	10°08'13,0"N	105°40'26,2"E
C	10°08'19,0"N	105°40'21,3"E	10°08'15,4"N	105°40'27,7"E
D	10°08'11,5"N	105°40'32,7"E	10°08'07,9"N	105°40'39,1"E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 10,2 m trở lên.

2. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước Cảng thạch cao được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

(b)

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
R	10°08'13,7"N	105°40'20,2"E	10°08'10,1"N	105°40'26,6"E
U	10°08'17,2"N	105°40'14,2"E	10°08'13,6"N	105°40'20,7"E
T1	10°08'18,1"N	105°40'17,5"E	10°08'14,5"N	105°40'24,0"E
B	10°08'20,5"N	105°40'19,1"E	10°08'16,8"N	105°40'25,6"E
C	10°08'19,0"N	105°40'21,3"E	10°08'15,4"N	105°40'27,7"E
T2	10°08'16,6"N	105°40'19,8"E	10°08'13,0"N	105°40'26,2"E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 5,0 m trở lên.

3. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước Cảng đá vôi được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
T1	10°08'18,1"N	105°40'17,5"E	10°08'14,4"N	105°40'24,0"E
U	10°08'17,2"N	105°40'14,2"E	10°08'13,5"N	105°40'20,7"E
Y	10°08'19,3"N	105°40'11,2"E	10°08'15,7"N	105°40'17,6"E
X	10°08'20,6"N	105°40'10,9"E	10°08'17,0"N	105°40'17,3"E
A	10°08'24,3"N	105°40'13,4"E	10°08'20,7"N	105°40'19,8"E
B	10°08'20,5"N	105°40'19,1"E	10°08'16,8"N	105°40'25,6"E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” đạt 3,1 m trở lên.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải vào, rời, hoạt động trong khu vực các cảng thuộc Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn I căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn.

Ghi chú: Số liệu độ sâu căn cứ vào Bình đồ độ sâu ký hiệu NDOMI-TNP2025-BAT-No.001 tỷ lệ 1/1000 do Công ty CP Định vị Thiên Nam hoàn thành 8/2025, được Công ty Nhiệt điện Cần Thơ cung cấp. Công ty Nhiệt điện Cần Thơ và Công ty CP Định vị Thiên Nam chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu và thông tin cung cấp.

Để biết thêm thông tin chi tiết về số liệu độ sâu, đề nghị liên hệ với Công ty Nhiệt điện Cần Thơ./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (để b/c);
- Các Cảng vụ hàng hải;
- Các Cảng vụ đường thủy nội địa;
- Tổng công ty BDATHH Việt Nam;
- BDATHH Tây Nam Bộ;
- Cty TNHH MTV HTHH miền Nam;
- CN Cty TNHH MTV HTHH miền Nam - Hoa tiêu V;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Đài thông tin duyên hải Cần Thơ;
- Các Doanh nghiệp chủ tàu, đại lý, dịch vụ hàng hải;
- Công ty Nhiệt điện Cần Thơ;
- Công ty CP Định vị Thiên Nam;
- Website Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Lãnh đạo Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Các Phòng nghiệp vụ, Đại diện;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Việt Tiến

